

Nghiên cứu giáo dục công dân toàn cầu của một số quốc gia Châu Á

Bùi Diệu Quỳnh

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
101 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm,
Hà Nội, Việt Nam
Email: dieuquynhvaro@yahoo.com

TÓM TẮT: Trong quá trình phát triển tất yếu của thế kỉ XXI, toàn cầu hóa đang tác động mạnh mẽ dẫn đến nhiều thay đổi trong cuộc sống con người, lĩnh vực giáo dục cũng không nằm ngoài những tác động không thể tránh được này. Nhằm tạo ra những thay đổi theo hướng tích cực, lĩnh vực giáo dục cần nghiên cứu xác định những đặc trưng cơ bản cũng như ảnh hưởng của nó. Bài viết dưới đây là sơ lược kết quả nghiên cứu về giáo dục công dân toàn cầu trong chương trình giáo dục phổ thông của 03 quốc gia trong khu vực Châu Á là Hàn Quốc, Thái Lan và Indonesia. Trong đó, tác giả làm rõ khái niệm “công dân toàn cầu” và “giáo dục công dân toàn cầu” cũng như tầm quan trọng của hai vấn đề này ở giai đoạn hiện nay, tiếp đến là những nội dung liên quan đến giáo dục công dân toàn cầu và mục đích giáo dục công dân toàn cầu của ba quốc gia Châu Á. Dựa trên những phân tích về chương trình của Hàn Quốc, Thái Lan và Indonesia, một số khuyến nghị về giáo dục công dân toàn cầu trong bối cảnh của Việt Nam được đưa ra như bài học kinh nghiệm cho định hướng giáo dục công dân toàn cầu ở nhà trường phổ thông.

TỪ KHÓA: Công dân toàn cầu; giáo dục công dân toàn cầu; toàn cầu hóa; chương trình; mục tiêu giáo dục.

→ Nhận bài 26/02/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 15/4/2019 → Duyệt đăng 25/5/2019.

1. Đặt vấn đề

Ngày 25 tháng 9 năm 2015, Liên hợp quốc đã chính thức thông qua Chương trình (CT) 2030 về Phát triển Bền vững [1], Mục tiêu 4 của CT này chỉ ra rằng giáo dục (GD) không đơn thuần chỉ là dạy kiến thức, rèn luyện kĩ năng, mà phải nhằm phát triển các phẩm chất, năng lực của người học, GD phải tạo cơ hội để người học có cơ hội học hỏi và trau dồi các kĩ năng sống, nuôi dưỡng các giá trị và thái độ để hướng đến một tương lai tốt hơn cho tất cả mọi người. Mục tiêu 4.7 đề cập đến công dân toàn cầu (CDTC) “Đến năm 2030, đảm bảo rằng tất cả người học đều có kiến thức và kĩ năng cần thiết để thúc đẩy phát triển bền vững, bao gồm, thông qua GD vì sự phát triển bền vững và lối sống bền vững, nhân quyền, bình đẳng giới, khuyến khích văn hoá hòa bình và không có bạo động, CDTC và đánh giá cao sự đa dạng văn hoá cũng như sự đóng góp của văn hoá đối với phát triển bền vững [2]. Các tiếp cận này không chỉ liên quan đến bản thân người học, mà còn liên quan đến cả cộng đồng, xã hội và toàn cầu. Vì lí do này, GD CDTC sẽ đóng vai trò quan trọng trong các CT GD và được xem là cách tiếp cận cơ bản để giải quyết các thách thức quy mô toàn cầu đang gia tăng. *Bài viết là sản phẩm nghiên cứu của Đề tài KH&XHNV cấp Quốc gia thuộc “Nghiên cứu về CDTC Việt Nam”, mã số đề tài: KHGD/16-20.ĐT.009, do TS. Lương Việt Thái làm chủ nhiệm.*

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số khái niệm cơ bản

2.1.1. Công dân toàn cầu

Khái niệm “CDTC” (global citizenship) bắt nguồn từ Hi

Lạp cổ đại (khoảng nghìn năm trước), khi bàn đến quyền cai trị của Vua đối với thần dân thành phố La Mã, Hi Lạp,... Khi được hỏi từ đâu đến, nhà triết học cổ Diogenes đã trả lời “*Tôi là công dân của thế giới*”. Nhà cách mạng T. Penno người Anh, sống tại Mỹ vào thế kỉ XVIII đã viết: “*Đất nước của tôi là thế giới. Đồng bào của tôi là nhân loại*”. A. Einstein cũng nhấn mạnh tới ý thức của công dân đối với các vấn đề toàn cầu: “*Chủ nghĩa vùng miền là một căn bệnh ấu trĩ. Nó là bệnh sỏi của nhân loại*”. Những nhà lỗi lạc này muốn nói tới sự rộng mở, một tầm nhìn xa trông rộng cho một thế giới đại đồng, nơi biên giới giữa các quốc gia được xóa mờ dần.

Ngày nay, khái niệm CDTC có nội hàm mới và đang được sử dụng rộng rãi trong GD như: “*CDTC đề cập đến cảm nhận thuộc về một cộng đồng rộng lớn và có tính nhân văn chung nhấn mạnh mối liên kết lẫn nhau và sự phụ thuộc lẫn nhau về chính trị, kinh tế, xã hội, và văn hóa giữa địa phương, quốc gia và toàn cầu*” (UNESCO, 2015a, 2014a), hay “*CDTC là người am hiểu sâu sắc về nhu cầu giải quyết sự bất công, bất bình đẳng, và luôn mong muốn, có khả năng làm việc tích cực để giải quyết vấn đề đó* (Oxfam Education) [3].

Tương tự, Oxfam Education (2015) cho rằng, CDTC là người: 1/ *Nhận thức về thế giới rộng lớn và có ý thức về vai trò của mình như một công dân thế giới;* 2/ *Tôn trọng sự đa dạng của các giá trị trong các nền văn hóa;* 3/ *Có hiểu biết về cách hoạt động của thế giới;* 4/ *Có sự đam mê giải quyết vấn đề công bằng xã hội;* 5/ *Tham gia vào cộng đồng ở nhiều cấp độ, từ địa phương đến toàn cầu;* 6/ *Sẵn sàng hành động cùng người khác để làm cho thế giới trở nên*

công bằng và bền vững hơn; 7/ Chịu trách nhiệm về hành động của mình.

UNESCO nhấn mạnh đến việc phụ thuộc lẫn nhau về chính trị, xã hội, văn hóa và kết nối giữa địa phương, quốc gia và toàn cầu: 1/ Tôn trọng các giá trị con người, không phân biệt chủng tộc, giới, tuổi tác, tôn giáo và quan điểm chính trị; 2/ Tôn trọng sự đa dạng và quan điểm đa chiều; 3/ Quý trọng thế giới tự nhiên, sự sống của vạn vật; 4/ Có trách nhiệm giải quyết các thách thức toàn cầu theo cách thức khác nhau; 5/ Suy nghĩ mang tính toàn cầu trong việc xóa bỏ bất bình đẳng và bất công. Có thể thấy đang tồn tại nhiều cách giải thích khác nhau về ý nghĩa của CDTC. Một số coi CDTC là “công dân vượt qua biên giới” hay “công dân đa quốc gia”, một số khác hiểu CDTC là “công dân của hành tinh” để nhấn mạnh trách nhiệm của cộng đồng toàn cầu trong việc bảo vệ hành tinh chúng ta đang sống...

2.1.2. Giáo dục công dân toàn cầu

Theo UNESCO (2014b, 2015a) và Oxfam (2015), mục đích của GD CDTC là: Trao quyền cho người học tham gia và đảm nhận các vai trò chủ động, cả ở địa phương và trên toàn cầu, để đối mặt và giải quyết các thách thức toàn cầu và cuối cùng là trở thành những người đóng góp chủ động vào một thế giới an toàn hơn.

Khung GD 2030 của khối OECD là khung được nhiều quốc gia trên thế giới áp dụng, đã xem xét bốn vấn đề mục tiêu của GD CDTC là: (1) Tạo ra kiến thức và hiểu biết cho thế kỉ XXI; (2) Các kĩ năng, thái độ và các giá trị hình thành hành vi/ cách ứng xử của con người để chống lại sự phân biệt, bất công trong trường học, gia đình, xã hội; (3) Tư duy phản biện; (4) Các năng lực cốt lõi của người học là khả năng huy động kiến thức, kĩ năng, thái độ và giá trị, cùng với cách tiếp cận phản ánh các quá trình học tập, để tham gia và hành động trên thế giới.

OXFAM cho rằng mục tiêu GD CDTC là giúp người học phát triển kiến thức, kĩ năng và các giá trị cần có nhằm đảm bảo một thế giới bền vững để các em phát triển toàn diện [4].

Như vậy, có thể hiểu mục tiêu của GD CDTC nhằm chuẩn bị cho người học trở thành CDTC với các đặc tính trên để nuôi dưỡng, phát triển một thế giới công bằng, hòa bình và bền vững, xây dựng ý thức phụ thuộc lẫn nhau trong một cộng đồng toàn cầu, hướng tới sự nhất quán và trách nhiệm chung toàn cầu để có các hành động không chỉ dựa trên mà còn tôn trọng các giá trị chung này.

2.2. Giáo dục công dân toàn cầu ở một số quốc gia khu vực Châu Á [5]

2.2.1. Hàn Quốc

GD CDTC đã được lồng ghép vào Chuẩn CT GD CDTC của Hàn Quốc, cụ thể là vào các lĩnh vực học tập và được thể hiện trong mục tiêu, nội dung của môn học.

- **Trong Mục tiêu của nghiên cứu xã hội học:** Trọng tâm của môn Xã hội học là sự hiểu biết về lịch sử và các hoạt động của nhân dân Hàn Quốc dựa trên hiểu biết về vùng

sinh sống, thực trạng từ các khía cạnh lịch sử, và các mặt bao gồm danh tính như một người Hàn Quốc và các giá trị cũng như thái độ của một CDTC. Có thể thấy, các giá trị và thái độ của một CDTC được nhấn mạnh bên cạnh danh tính dân tộc với tư cách một người dân Hàn Quốc.

Trong Chuẩn CT năm 2012 của Hàn Quốc, thuật ngữ “lãnh thổ” trong CTGD năm 2009 được thay bằng thuật ngữ “vùng” và “danh tính dân tộc như một người Hàn Quốc” bằng “danh tính như một người Hàn Quốc”. Nguyên nhân của những thay đổi này là việc đặt trọng tâm vào định vị danh tính dân tộc dần thay đổi khi xã hội Hàn Quốc nhanh chóng biến đổi thành một xã hội đa văn hóa trong giai đoạn năm 2000. Bên cạnh đó, việc phát triển GD CDTC cũng được chú trọng, đặc biệt là trong tài liệu của các môn Xã hội học.

- **Trong Tài liệu các môn xã hội học:** Tài liệu các môn xã hội học được chia thành nội dung Địa lí, Xã hội và Lịch sử. Khái niệm toàn cầu hóa được nghiên cứu cụ thể trong chuyên đề/chủ đề “Chúng ta trong thế giới toàn cầu hóa và thông tin hóa” ở nhóm lớp 5 - 6 cấp Tiểu học, mục tiêu là giúp học sinh (HS) “Thấu hiểu ảnh hưởng của các thay đổi xã hội như thông tin hóa và toàn cầu hóa đối với cuộc sống của chúng ta và phát triển các phẩm chất, thái độ như một CDTC tham gia và giải quyết các vấn đề của xã hội quốc tế qua trao đổi và hợp tác giữa các quốc gia”. Trong phần này, toàn cầu hóa được coi là một trong những thay đổi xã hội chính bao gồm thông tin hóa và tiến bộ khoa học công nghệ và diễn biến toàn cầu hóa trong các thay đổi của đời sống.

Trong CT trung học cơ sở (THCS), toàn cầu hóa được thảo luận ở các nội dung địa lí, kinh tế, văn hóa và xã hội. Ví dụ, ở lĩnh vực văn hóa, HS sẽ nghiên cứu các xung đột văn hóa gây ra do toàn cầu hóa được thảo luận trên cơ sở tôn trọng đa dạng văn hóa. Ở lĩnh vực xã hội, toàn cầu hóa được xem như một thay đổi lớn trong xã hội hiện đại. Ở lĩnh vực kinh tế, các tập đoàn đa quốc gia, bất bình đẳng kinh tế, đảm bảo tính cạnh tranh, hợp tác và cạnh tranh quốc tế và quan hệ tương quan là các nội dung chính. Ở lĩnh vực chính trị, trong khi ứng phó với việc hiểu sự khác biệt của xã hội quốc tế, sự đồng tồn tại của xã hội quốc tế và các xung đột giữa các quốc gia, thái độ chủ động tham gia giải quyết các khó khăn được coi là một tiêu chuẩn năng lực chuẩn mực. Có thể thấy, xã hội quốc tế nhấn mạnh trong CT về toàn cầu hóa ở cấp Tiểu học, toàn cầu hóa còn được nghiên cứu từ nhiều khía cạnh khác với cách tiếp cận khoa học - xã hội ở cấp Trung học (xem Bảng 1).

a. Nội dung liên quan tới GD đa văn hóa

Trong nội dung liên quan tới GD đa văn hóa, sự tăng lên tính đa dạng và dân tộc thiểu số trong xã hội Hàn Quốc là các chủ đề chính. Từ lớp 1 đến lớp 2, HS học giao tiếp với du khách quốc tế. HS lớp 3-4 học rằng có rất nhiều kiểu hình sinh sống trên thế giới. Các em học rằng phân biệt đối xử và định kiến với dân tộc thiểu số là vi phạm nhân quyền (xem Bảng 2).

Bảng 1: Hệ thống lĩnh vực xã hội học ở Tiểu học trong CT 2012 của Hàn Quốc

Lớp	Nội dung địa lí	Nội dung xã hội chung	Nội dung lịch sử
Tiểu học (lớp 5-lớp 6)	<ul style="list-style-type: none"> - Lãnh thổ lãnh mạnh. - Lãnh thổ đồng điệu với môi trường. - Môi trường và lối sống của các quốc gia láng giềng. - Môi trường và lối sống của các quốc gia trên thế giới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sự tăng trưởng nền kinh tế. - Chính quyền dân chủ của đất nước. - Các nhiệm vụ của xã hội và tiến bộ của nền văn hóa. - Chúng ta trong xã hội toàn cầu hòa và thông tin hóa. 	<ul style="list-style-type: none"> - Khởi đầu lịch sử của chúng ta và sự tiến bộ. - Triều đại Goryeo, với các trao đổi với thế giới. - Triều đại Joseon, với nền văn hóa phát triển. - Các phong trào mới của xã hội Joseon - Nỗ lực và phong trào thiết lập quốc gia hiện đại. - Phát triển của Hàn Quốc và chúng ta trong thế giới ngày nay.

(* Nguồn: Bộ GD, Khoa học và Công nghệ Hàn Quốc (2012, tr.6, tr.38-39)).

Bảng 2: Nội dung các môn xã hội học Tiểu học liên quan tới GD đa văn hóa

Lớp	Chuẩn nội dung giáo trình
Lớp 1-2	<ul style="list-style-type: none"> Sống kỉ luật - Đất nước chúng ta
Lớp 3-4	<ul style="list-style-type: none"> - Nơi sinh sống - Đa dạng kiểu hình sinh sống - Thay đổi xã hội và cuộc sống của chúng ta
Lớp 5-6	<ul style="list-style-type: none"> - Các nhiệm vụ của xã hội của chúng ta và phát triển văn hóa

b. Các nội dung liên quan tới GD tri thức Quốc tế: Đưa vào tài liệu GD từ lớp 1-2 chủ yếu trong mảng Địa lí giúp HS hiểu được các đặc tính địa lí và văn hóa của các quốc gia trên thế giới (xem Bảng 3).

Bảng 3: Nội dung CT xã hội học liên quan tới nội dung GD tri thức quốc tế ở cấp Tiểu học

Lớp	Chuẩn nội dung chương trình
Lớp 1-2	<ul style="list-style-type: none"> Sống vui vẻ - Đất nước ta - Vai trò người truyền bá văn hóa
	<ul style="list-style-type: none"> Sống thông thái - Đất nước ta
Lớp 3-4	<ul style="list-style-type: none"> - Các mặt khác nhau của đời sống
Lớp 5-6	<ul style="list-style-type: none"> - Các môi trường và khía cạnh của đời sống ở các nước láng giềng - Môi trường và đời sống các quốc gia trên thế giới

c. Các nội dung liên quan tới phát triển bền vững: Các nội dung liên quan tới phát triển bền vững xuất hiện trong CT lớp 5-6 là các vấn đề môi trường và nằm trong mảng Địa lí (xem Bảng 4).

2.2.2. Thái Lan

Nội dung GD CDTC luôn được đưa vào CT GD dưới chủ đề Công dân; trong CT GD B.E. 2544 (2001 SCN) và CT Bắt buộc B.E 2551 (2008 SCN), nội dung này được đưa vào xã hội học, tôn giáo và văn hóa. CT quy định “*người học có tri thức và hiểu biết về hệ thống chính trị của chính quyền,*

Bảng 4: Chương trình Tiểu học và THCS liên quan tới phát triển bền vững

Lớp	Chuẩn nội dung chương trình
Lớp 5-6	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển lãnh thổ quốc gia liên quan tới bảo vệ môi trường - Các nhiệm vụ của xã hội và phát triển các nền văn hóa
	<p>Mảng Địa lí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thảm họa thiên nhiên và đời sống con người - Sự phát triển và sử dụng tài nguyên thiên nhiên - Các vấn đề môi trường và các môi trường bền vững
Lớp 7-9	<p>Mảng Xã hội chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh hiểu các vấn đề xã hội và khám phá thực trạng cũng như đặc điểm của các vấn đề chính của xã hội hiện đại như vấn đề dân số, lao động và môi trường

chính quyền dân chủ của nhà nước quân chủ lập hiến, các phẩm chất và tầm quan trọng của một công dân tốt, xã hội đa văn hóa, truyền thống và văn hóa Thái Lan, các giá trị và quyền, nhiệm vụ, tự do đạt được hòa bình trong xã hội Thái Lan và cộng đồng quốc tế”.

Bên cạnh đó, Bộ GD Thái Lan đã xây dựng một chính sách chủ chốt về phát triển các năng lực cốt lõi cần có của người học cho thế kỉ XXI. Các năng lực cốt lõi này liên quan tới đạo đức, tự hào là người Thái, tư duy phản biện, sáng tạo khi giải quyết vấn đề, có kĩ năng ICT, có khả năng chung sống hòa bình và hợp tác với người khác.

GD CDTC qua CT GD hay đào tạo giáo viên có trọng tâm là sự tiến bộ của người học, giúp họ đáp ứng các nhu cầu toàn cầu và bắt kịp các vấn đề toàn cầu thông qua phát triển khả năng cạnh tranh và tự hào dân tộc. Vì vậy, Bộ GD đã khởi động Dự án Trường học Tiêu chuẩn thế giới.

Trường học đạt chuẩn thế giới ở Thái Lan là một ngôi trường giúp người học có được *các tính cách cần thiết cho xã hội toàn cầu, theo tầm nhìn Tuyên bố GD cho mọi người của UNESCO Jomtien 1990*. Trường học là nơi HS học cách biết, làm, chung sống với nhau. Dựa trên các tính cách nên có được định quy định trong CT GD bắt buộc căn bản, trường học hướng tới việc đào tạo được *các công dân toàn cầu tiềm năng, thông minh, khỏe mạnh về cả thể chất lẫn tinh thần* qua các mục tiêu sau: 1/ Người học trở thành công dân đủ phẩm chất, có thể sống như một công dân Thái Lan vui vẻ trong xã hội toàn cầu mới có kĩ năng và tiềm năng khoa học, công nghệ và giao tiếp và có khả năng cạnh tranh

và độc lập cá nhân. Trường học tập trung vào các điểm khác biệt trong tiềm năng của HS và chú trọng những người học cho thấy sự tiến bộ trong CT nhà trường. HS học các công nghệ về truyền thông và thiết bị để bắt kịp toàn cầu hóa; 2/ Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên GD được đào tạo liên tục theo các phương pháp và mô hình thích hợp và đa dạng; 3/ Trường học phát triển quan hệ đối tác và mạng lưới với các trường địa phương, cấp quốc gia và quốc tế để tăng cường trao đổi lẫn nhau và phát triển thông qua hoạt động học tập.

Theo CT GD bắt buộc căn bản 2008, HS học 8 môn học chính và các môn tự chọn, tham gia các hoạt động ngoại khóa thông qua 5 bước học tập sau: 1/ Học đưa ra câu hỏi tập trung vào phát triển học tập suốt đời, đặc biệt kỹ năng tư duy phản biện. GV khuyến khích HS quan sát nhiều hơn và giúp các em phát triển kỹ năng ra câu hỏi; 2/ Học cách tra cứu tập trung vào điều tra, hỏi, thực nghiệm qua thu thập dữ liệu từ các nguồn đa dạng. GV giúp phát triển kỹ năng phân tích và kỹ năng xử lý dữ liệu tích hợp; 3/ Học cách xây dựng tập trung vào kỹ năng lí luận diễn dịch của HS để tạo lập các lí thuyết và các phương pháp kiến lập tư duy khác; 4/ Học cách giao tiếp tập trung vào kỹ năng giao tiếp (nói và viết) của HS, giúp HS phát triển kỹ năng thuyết trình, và sử dụng trợ giúp công nghệ để tăng hiệu quả giao tiếp; 5/ Học phục vụ cộng đồng giúp HS củng cố các kỹ năng của một công dân tốt và phát triển ý thức vì cộng đồng.

2.2.3. Indonesia

GD CDTC của Indonesia tập trung chính ở lĩnh vực GD xã hội học trong CT. GD công dân tại Indonesia được bao quát trong GD công dân và Pancasila. GD công dân và Pancasila là một học bắt buộc từ lớp 1 tới 12 và là môn học tích hợp bắt buộc từ lớp 1 tới lớp 6, GD công dân và Pancasila được dạy như một môn độc lập bắt đầu từ lớp 7. Từ lớp 1 đến lớp 6, các chủ đề đa dạng đã được dạy trong mô hình kết hợp bao gồm “Mùa xuân”, “Tôi”, “Mùa hè”, “Gia đình”, “Mùa thu”, “Hàng xóm”, “Mùa đông” và “Tổ quốc”. Ví dụ, chủ đề thộc nội dung “Bảo tàng quanh ta”, “Sự cố trong cuộc sống”, “xã hội hài hòa”, “Sức khỏe” và “Indonesia tự hào” được đưa vào lớp 5 tại Indonesia. Theo CT 2013, toàn cầu hóa là một chủ đề công khai bàn luận liên quan tới GD CDTC, toàn cầu hóa được nhắc tới trong lớp 6 và 9.

Hiện nay, Indonesia đang triển khai CT 2013 nhưng GD CDTC vẫn chỉ dừng ở giới thiệu toàn cầu hóa trong sách giáo khoa, dạy và học về toàn cầu hóa trên lớp. Mục tiêu và nội dung của GD công dân Indonesia được trình bày trong CT vẫn có liên quan tới GD CDTC. Bộ GD Indonesia nhất trí về 2 nhiệm vụ để việc GD CDTC một cách hệ thống tại Indonesia được thực hiện như sau: GD CDTC cần GD về các phẩm chất cần có của công dân Indonesia như vị tha, dân chủ và hòa bình có liên quan trực tiếp với GD CDTC, quyền công dân toàn cầu có thể được đưa vào trong tài liệu giảng dạy bằng cách làm rõ mối quan hệ giữa GD công dân Indonesia và CDTC.

Sau đó, GD CDTC nên GD nhận thức về mối quan hệ giữa GD CDTC và đời sống thường nhật của người dân Indonesia. Mục tiêu này có thể đạt được thông qua bước đầu đào tạo GV và GD HS trên lớp và sau đó GD phụ huynh và cộng đồng qua các hoạt động cộng đồng đa dạng. Chỉ khi HS, phụ huynh, cộng đồng đạt được sự đồng thuận về nhu cầu của GD CDTC và mối quan hệ của nó với cuộc sống thường nhật, GD CDTC mới khả thi và có chất lượng cao.

2.3. Kinh nghiệm cho Việt Nam

Dựa trên tổng quan kinh nghiệm quốc tế về GD CDTC trong CT GD của Hàn Quốc, Thái Lan và Indonesia, chúng ta thấy, xây dựng được người công dân toàn cầu Việt Nam trong bối cảnh của Việt Nam cần các giải pháp phù hợp để triển khai hiệu quả. Cụ thể như sau: 1/ GD CDTC nên được bắt đầu từ việc đưa vấn đề GD CDTC vào các chính sách GD một cách hệ thống, có hướng dẫn thực hiện cụ thể; 2/ Tiếp đến là xây dựng CT GD CDTC, trong đó làm rõ mục tiêu hình thành người CDTC Việt Nam với những tiêu chí cụ thể của một CDTC mang bản sắc Việt; 3/ Từ mục tiêu CT GD CDTC sẽ tiến hành nghiên cứu lựa chọn và xây dựng nội dung GD CDTC cho từng giai đoạn GD phổ thông (Tiểu học, THCS, THPT) phù hợp với nhà trường Việt Nam; 4/ Những nội dung GD CDTC đã xây dựng mang lại hiệu quả đề ra khi những phương pháp GD CDTC sử dụng là phù hợp với cả nội dung, đối tượng người học, với điều kiện thực hiện của nhà trường và đặc điểm/ đặc trưng của địa phương triển khai; 5/ Năng lực cho các nhà GD thực hiện nghiên cứu về GD CDTC, đội ngũ giảng dạy thực tiễn phải được bồi dưỡng thường xuyên và không ngừng nâng cao, đặc biệt đội ngũ cán bộ quản lý phải có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng, mục tiêu của CT GD CDTC, đảm bảo việc thực hiện được xuyên suốt theo cả chiều dọc (về quản lí) và chiều ngang (giữa những người thực hiện, người tiếp nhận).

Ngoài ra, mục tiêu GD CDTC không thể đạt được nếu chỉ thực hiện gói gọn trong nhà trường, để người học trở thành CDTC Việt Nam xét về toàn diện thì nhận thức của cha mẹ HS, cộng đồng về ý nghĩa, định hướng của GD CDTC trong gia đình, ngoài nhà trường cần được quan tâm. Ngoài những trao đổi thường xuyên giữa cha mẹ, cộng đồng với nhà trường về vấn đề này, tài liệu hướng dẫn về thực hiện GD CDTC cho cha mẹ, thành viên cộng đồng nên được xây dựng và tạo điều kiện tiếp cận thông tin GD CDTC phải được đầu tư và chú trọng nhiều hơn nữa. Bên cạnh đó, việc thiết lập mạng lưới quốc tế để trao đổi, chia sẻ kiến thức, kỹ năng và thực tiễn về GD CDTC nhằm thực hiện hiệu quả GD CDTC của Việt Nam nên được chú trọng đầu tư.

3. Kết luận

Thực trạng GD CDTC tại Hàn Quốc, Indonesia và Thái Lan cho thấy các đặc điểm của GD CDTC hiện nay được thể hiện trong CT của từng nước. Có thể thấy, cả ba nước đều dần dần đưa GD CDTC vào CT như một nội dung quan trọng bằng cách giới thiệu toàn cầu hóa và các phẩm chất của CDTC như một chủ đề hoặc năng lực quan trọng bất

đầu từ cấp Tiểu học. Hàn Quốc và Thái Lan đang tiếp cận toàn cầu hóa như một cách đáp lại các thách thức từ bên ngoài quốc gia, còn Indonesia, các đặc trưng dân tộc (đa dạng dân tộc) được đặt trước toàn cầu hóa.

CT Hàn Quốc nhấn mạnh các năng lực, giá trị liên quan đến CDTC như khoan dung, sự đồng cảm và hiểu biết đa văn hóa. Tại Thái Lan, CT hướng đến các giá trị CDTC như giá trị cá nhân, có đủ phẩm chất, có thể sống như một công dân vui vẻ trong xã hội toàn cầu mới, có kỹ năng và tiềm năng khoa học, công nghệ và giao tiếp, đồng thời có khả năng cạnh tranh. Tại Indonesia, CT tập trung vào các năng lực, giá trị trách nhiệm, sự khoan dung và hiểu biết lẫn

nhau. Ở cả 3 nước, các chủ đề GD CDTC được tích hợp vào CT bằng nhiều hình thức: liên môn, xuyên môn; hoặc xem đó là nội dung của một số môn học như GD công dân, Địa lí, Lịch sử, Tôn giáo, Khoa học, Nghệ thuật.... Nhìn từ cách thực hiện GD CDTC của các quốc gia đã nghiên cứu trên, có thể thấy, việc triển khai GD CDTC của Việt Nam cần được nghiên cứu sâu rộng hơn nữa, thử nghiệm ở đa tầng, đa phương thức và cần sự góp sức, chung tay của các bên liên quan nhằm đảm bảo kết quả mong đợi là “xây dựng HS Việt Nam trở thành những người CDTC mang bản sắc Việt” theo nghĩa tích cực nhất.

Tài liệu tham khảo

- [1] <http://www.un.org/apps/news/story.asp?NewsID=51968#WFgPO-Tz4vY>
- [2] United Nations, *Goal 4: Ensure inclusive and quality education for all and promote lifelong learning. Sustainable Development Goals*, <http://www.un.org/sustainabledevelopment/education/>.
- [3] www.oxfam.org.uk/education/global-citizenship
- [4] Oxfam New Zealand 2014. http://nzcs.org.nz/wp-content/uploads/2016/3/education_for_global_citizenship_a_guide_for_schools.pdf.
- [5] *A comparative study on Global Citizenship Education between Korea and ASEAN*, Korea Institute for Curriculum and Evaluation (KICE), (2/2015), <http://www.kice.re.kr>

A RESEARCH OF GLOBAL CITIZENSHIP EDUCATION IN SOME ASIAN COUNTRIES

Bui Dieu Quynh

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
101 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam
Email: dieuquynhvaro@yahoo.com

ABSTRACT: *In the inevitable development of the 21st century, globalization is strongly impacting to all aspects of human life, in which education sector could not keep itself out of the way of the progress. In order to create positive changes, the basic characteristics of education system as well as its effects need to be determined. The article is a summary of the research results on global citizenship education in the general curriculum of three Asian countries (Korea, Thailand and Indonesia). In particular, the concept of “global citizens” and “global citizenship education” as well as the importance of these issues at the present stage are clarified by the author. The contents concerning to the global citizenship education and the purpose of global citizenship education of the three countries are also examined in this article. Based on the result of the curriculum analysis, a number of recommendations on global citizenship education in the context of Vietnam are given as lessons learned for the orientation of global citizenship education at general schools.*

KEYWORDS: Global citizen; global citizenship education; globalization; curriculum; educational goal.